

BIÊN BẢN CỦA NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN ZAPORIZHZHIA · THÁNG 8/1999–THÁNG 5/2000

Máy nén khí 2VM4-27/9: năng suất tăng, nhà máy mở rộng phạm vi xử lý

Chi nhánh Nhà máy Điện hạt nhân Zaporizhzhia thuộc Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Phát điện hạt nhân Quốc gia Energoatom, các khu máy nén AKS và OSK · biên bản do giám đốc kỹ thuật kiêm kỹ sư trưởng nhà máy và phó giám đốc phụ trách sửa chữa các tổ máy phê duyệt

Ukraina · xử lý 03/08/1999, biên bản 01/09/1999 · xử lý các máy nén tháng 5/2000, biên bản 30/05/2000

SẢN PHẨM

XADO RVS

chế phẩm sửa chữa phục hồi của Công ty TNHH XADO · xử lý không tháo rời máy nén

ĐỐI TƯỢNG THỬ NGHIỆM

Máy nén khí 2VM4-27/9

nhóm piston của 2 xi lanh và cơ cấu trục khuỷu thanh truyền

LOẠI TÀI LIỆU

2 biên bản của nhà máy có chữ ký và đóng dấu

MÁY NÉN	XỬ LÝ	THEO DÕI	BIÊN BẢN
OUS30D01, khu OSK	03/08/1999 — nhóm piston và cơ cấu trục khuỷu thanh truyền	264 h vận hành ở các chế độ khác nhau, đo trước và sau khi xử lý	01/09/1999
Các máy nén khu AKS và OSK, bao gồm OUS30D01	tháng 5/2000 — cả hai khu	đánh giá của hội đồng nhà máy về tình trạng làm việc của các cơ cấu	30/05/2000

Vị trí OUS30D01 được xử lý 2 lần: vào tháng 8/1999 và xử lý lại cùng các máy nén khác vào tháng 5/2000.

Kết quả chính

↑ **16 %**

năng suất máy nén OUS30D01, nạp đầy 20 m³ 4 min 39 s → 4 min

↓ **19-40 %**

hiệu suất của hệ thống cơ cấu trục khuỷu – thanh truyền, 80 → 48–65 °C

Máy nén OUS30D01 — 264 giờ vận hành sau khi xử lý

CHỈ TIÊU	TRƯỚC KHI XỬ LÝ	SAU KHI XỬ LÝ
Năng suất — thời gian nạp đầy bình chứa khí nén 20 m ³ từ 0,2 đến 8 kgf/cm ²	4 min 39 s	4 min — tăng năng suất 16%
Nhiệt độ dầu trong hệ thống cơ cấu trục khuỷu thanh truyền	80 °C	48–65 °C ở các chế độ vận hành khác nhau
Áp suất dầu trong hệ thống bôi trơn cơ cấu trục khuỷu thanh truyền	giảm khi dầu nóng lên	ổn định

Nhiệt độ dầu giảm trong khi nhiệt độ không khí xung quanh tăng; máy nén không có hệ thống làm mát dầu.

Xử lý các máy nén của nhà máy, tháng 5/2000

KHU	CÁC MÁY NÉN ĐÃ XỬ LÝ
AKS	US71D01 · US72D01 · US76D01 · US77D01 · US79D01
OSK	OUS10D01 · OUS20D01 · OUS30D01 · OUS40D01 · OUS50D01 · OUS70D01

Hội đồng của nhà máy ghi nhận nhiệt độ tại các cụm ma sát giảm và ổn định, năng suất được phục hồi đến giá trị ghi trong lý lịch thiết bị.

Kết luận trong biên bản của nhà máy

Biên bản ngày 01/09/1999 về máy nén OUS30D01: “Năng suất của máy nén được xác định bằng phương pháp gián tiếp. Thời gian nạp đầy bình chứa khí nén V=20 m³ từ áp suất 0,2 kgf/cm² đến 8 kgf/cm² trước khi xử lý bằng công nghệ là 4 min 39 s, sau khi xử lý là 4 min, tức là năng suất tăng 16%”. Sau **264 giờ** vận hành ở các chế độ khác nhau, nhiệt độ dầu trong hệ thống cơ cấu trục khuỷu thanh truyền giảm từ **80 °C** xuống **48–65 °C**, áp suất dầu ổn định — trong điều kiện máy nén không có hệ thống làm mát dầu và nhiệt độ không khí xung quanh tăng. Tháng 5/2000, nhà máy đã xử lý các máy nén của cả hai khu, bao gồm cả vị trí OUS30D01, và hội đồng của Nhà máy Điện hạt nhân Zaporizhzhia ghi trong biên bản ngày 30/05/2000: “Hội đồng ghi nhận điều kiện làm việc của các cơ cấu máy nén nói chung được cải thiện sau khi xử lý bằng chế phẩm XADO: nhiệt độ tại các cụm ma sát giảm và ổn định, năng suất được phục hồi đến giá trị ghi trong lý lịch thiết bị”.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho các máy nén khí 2VM4-27/9 tại các khu máy nén của Nhà máy Điện hạt nhân Zaporizhzhia; với các máy và chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác. Bản gốc của cả hai biên bản có chữ ký và đóng dấu được công bố toàn văn và có thể tài về. RVS là ký hiệu cũ của XADO, chỉ các chế phẩm thế hệ 0; thế hệ sản phẩm hiện hành là các chất revitalizant.